



Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA)
Dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Bền vững (SNRM)

**HƯỚNG DẪN
XÂY DỰNG VÀ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM
KHU DỰ TRỮ SINH QUYỀN THẾ GIỚI LANG BIANG**

Tháng 12 năm 2018

MỤC LỤC

Danh mục chữ viết tắt	2
I. CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN	3
1.1. Mục đích của cẩm nang hướng dẫn.....	3
1.2. Đối tượng sử dụng cẩm nang.....	3
1.3. Thông tin Khu DTSQTG Lang Biang	3
1.4. Kế hoạch quản lý 5 năm (2018-2022) Khu DTSQTG Lang Biang	6
1.5. Trách nhiệm các bên liên quan tổ chức thực hiện KHQL 5 năm	7
II. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM KHU DTSQ.....	9
2.1. Sự cần thiết	9
2.2. Các tiêu chí chọn lựa hoạt động đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm	9
2.3. Các bước tiến hành xây dựng kế hoạch hoạt động	10
2.4. Trách nhiệm của các bên có liên quan	11
III. HƯỚNG DẪN GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KHHD	13
IV. KẾT LUẬN	15
Phụ lục 1. Các chương trình/ hoạt động của khu DTSQTG Lang Biang giai đoạn 2018-2022	16
Phụ lục 2. Phân công trách nhiệm các đơn vị, địa phương liên quan.....	19
Phụ lục 3. Mẫu Kế hoạch hoạt động hàng năm (các đơn vị cấp tỉnh).....	22
Phụ lục 4. Mẫu Kế hoạch hoạt động hàng năm (các địa phương).....	25
Phụ lục 5. Mẫu Kết quả thực hiện Kế hoạch hoạt động hàng năm.....	27

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BQL	Ban quản lý
DLST	Du lịch sinh thái
DTSQ	Dự trữ Sinh quyển
DTSQ TG	Dự trữ Sinh quyển Thế giới
DVMTR	Dịch vụ môi trường rừng
JICA	Cơ quan Hợp tác Phát triển Nhật Bản
KHCN	Khoa học Công nghệ
KHHĐ	Kế hoạch hoạt động
KHQL	Kế hoạch quản lý
MAB	Chương trình Con người và Sinh quyển
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
PTBV	Phát triển bền vững
QLHT	Quản lý hợp tác
SNRM	Dự án Quản lý Tài nguyên Thiên nhiên Bền vững
TNMT	Tài nguyên Môi trường
UBND	Ủy ban Nhân dân
UNESCO	Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hiệp quốc
VH TT DL	Văn hóa Thể thao Du lịch
VQG	Vườn Quốc gia

I. CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN

1.1. Mục đích của cẩm nang hướng dẫn

Cẩm nang được xây dựng nhằm các mục đích sau:

- Xác định các bước tiến hành xây dựng và giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm của khu DTSQ TG lang Biang;
- Đề ra các tiêu chí lựa chọn các hoạt động đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm phù hợp với 9 chương trình và 35 hoạt động của Kế hoạch quản lý khu DTSQ giai đoạn 2018 - 2022;
- Xác định vai trò, trách nhiệm của các bên có liên quan trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của khu DTSQ TG Lang Biang.

1.2. Đối tượng sử dụng cẩm nang

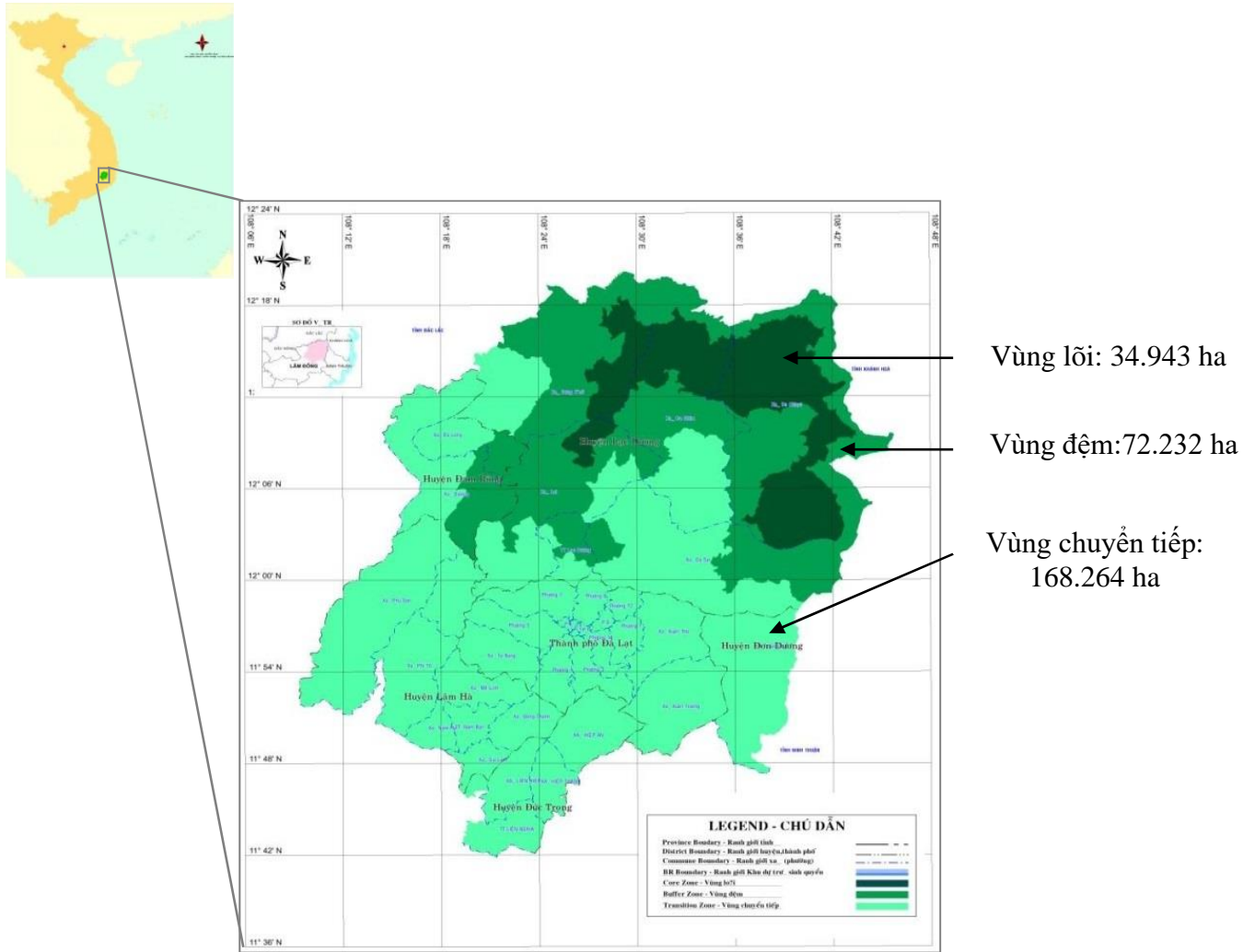
Cẩm nang được xây dựng cho các đối tượng sau:

- Ban quản lý và Ban thư ký khu DTSQ TG Lang Biang: BQL khu DTSQ sử dụng cẩm nang để quản lý quá trình xây dựng/giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động từ tư vấn/Ban thư ký và các sở, UBND cấp huyện có liên quan có đúng theo các tiêu chí, các bước thực hiện đã được thông nhất.
- Các Sở NN&PTNT, Tài nguyên Môi trường, Văn hóa Thể thao Du lịch, Khoa học Công nghệ, VQG Bidoup – Núi Bà, Trung tâm Xúc tiến đầu tư Thương mại và Du Lịch, UBND Tp. Đà Lạt, huyện Lạc Dương, Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà và Đam Rông: Sử dụng cẩm nang để biết được các tiêu chí chọn lựa các hoạt động và xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm cho sở, đơn vị mình cũng như xác định được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc xây dựng và giám sát việc thực hiện kế hoạch hành động hàng năm theo đúng vai trò và trách nhiệm của mình.

1.3. Thông tin Khu DTSQ TG Lang Biang

Khu DTSQ TG Lang Biang, tỉnh Lâm Đồng là khu DTSQ thứ 9 của Việt Nam, được Tổ chức Văn hóa, Khoa học và Giáo dục của Liên Hợp Quốc (UNESCO) công nhận ngày 09/6/2015.

Tổng diện tích của Khu DTSQ TG Lang Biang là 275.439 ha, nằm trên địa bàn 5 huyện và 1 thành phố của tỉnh Lâm Đồng là Lạc Dương, Lâm Hà, Đam Rông, Đơn Dương, Đức Trọng và Tp Đà Lạt. Khu DTSQ TG Lang Biang có vùng lõi là VQG Bidoup-Núi Bà.



Bản đồ Khu DTSQTG Lang Biang

Chức năng Khu DTSQTG Lang Biang

Thực hiện 3 chức năng chủ yếu:

(1). Bảo tồn

Đóng góp bảo tồn cảnh quan, HST, các loài và các nguồn gen - di truyền.

Khu DTSQ đóng góp bảo tồn cảnh quan, hệ sinh thái, các loài và nguồn gen - di truyền bằng việc thiết kế vùng lõi có diện tích 34.943ha nằm trong VQG Bidoup - Núi Bà. Vùng lõi tạo nên hành lang ĐDSH duy trì sự toàn vẹn và tổng thể các hệ sinh thái nhiệt đới còn sót lại của vùng Nam Trường Sơn nói riêng và của Việt Nam nói chung.

(2). Phát triển

Khuyến khích và thúc đẩy phát triển kinh tế cũng như phát triển con người, trong đó đảm bảo tính bền vững về văn hoá-xã hội và sinh thái.

Khu DTSQ sẽ góp phần hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế, phát triển nguồn nhân lực, ổn định văn hoá xã hội và ổn định phương diện sinh thái. Các hình thức cộng đồng tham gia bảo tồn thiên nhiên đồng thời nâng cao mức sống gồm: nhận khoán bảo vệ rừng; trồng rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng trừ sâu bệnh; nhân giống, trồng thử nghiệm các loài quý hiếm, nguy cấp.

(3). Hỗ trợ

Hỗ trợ cho các dự án trình diễn, giáo dục và đào tạo về môi trường, nghiên cứu và giám sát liên quan tới các vấn đề về bảo tồn và PTBV cấp địa phương, khu vực, quốc gia và toàn cầu.

Khu DTSQTG Lang Biang đóng góp vào các dự án lĩnh vực giáo dục môi trường, đào tạo, nghiên cứu và khảo sát các mối liên quan khác tới địa phương, khu vực, quốc gia và các văn kiện mang tính toàn cầu về bảo tồn và PTBV.

Các phân vùng chức năng

Khu DTSQTG Lang Biang bao gồm 3 phân vùng chức năng: Vùng lõi 34.943 ha, vùng đệm: 72.232 ha, vùng chuyển tiếp: 168.264 ha.

Thông tin các phân vùng chức năng Khu DTSQTG Lang Biang

Diện tích & địa giới	VÙNG LÕI	VÙNG ĐỆM	VÙNG CHUYỂN TIẾP
Diện tích (ha) 275.439	34.943 ha	72.232 ha	168.264 ha
Dân số: 387714 ng/78937 hộ	1182 người /278 hộ (Thôn Đung Ksi, Klong Klanh, xã Đa chais, Lạc Dương)	24.730 người/ 5.113 hộ	361.802 người/ 75.328 hộ
Địa giới hành chính	VQG (2 thôn của xã Đa chais, Huyện Lạc Dương)	Xã Đa Long, Đa Tông Huyện Lạc Dương và Huyện Đam Rông	Tp Đà Lạt; Huyện Lạc Dương (TT Lạc Dương); Đơn Dương (TT Thanh Mỹ); Đức Trọng (TT Liên Nghĩa, các xã: Hiệp An, Hiệp Thanh, Liên Hiệp); Lâm Hà (TT Nam Ban, các xã: Đông Anh, Mê Linh, Gia Lâm, Nam Hà, Phi Tô, Phú Sơn)

Vùng lõi: gồm toàn bộ phân khu bảo vệ nghiêm ngặt và phục hồi sinh thái của VQG Bidoup- Núi Bà, với những khu rừng có giá trị bảo tồn cao, là sinh cảnh của các loài thú quý hiếm trong VQG và đảm nhiệm chức năng cơ bản là bảo tồn ĐDSH. Ngoài ra, vùng lõi còn góp phần phát triển kinh tế cho người dân địa phương, đặc biệt là dân tộc bản địa K'Ho, thông qua chương trình chi trả DVMTR, du lịch sinh thái và du lịch cộng đồng; đồng thời thực hiện chức năng hỗ trợ cho các hoạt động NCKH và giáo dục của khu vực, quốc gia và quốc tế.

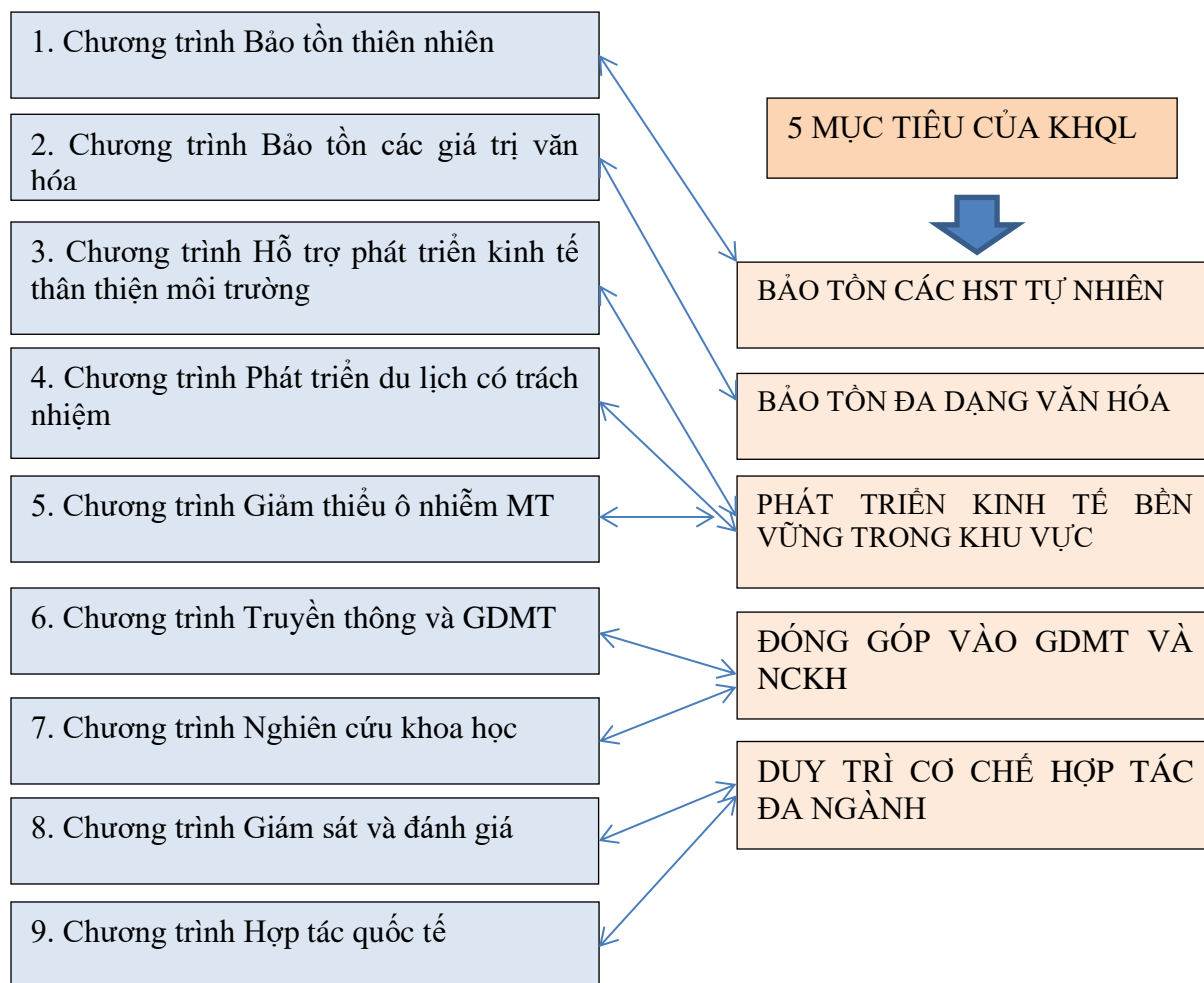
Vùng đệm: gồm các vùng kế cận với vùng lõi, đóng góp vào sự bảo tồn ở vùng lõi. Phần lớn diện tích vùng đệm là các rừng phòng hộ và rừng trồng, bên cạnh các vùng sản xuất nông, lâm nghiệp. Vùng đệm có vai trò hỗ trợ cho bảo tồn ở vùng lõi, đồng thời phát triển kinh tế cộng đồng thông qua phát triển du lịch sinh thái và trải nghiệm văn hóa cộng đồng K'Ho bản địa cũng như phát triển các hoạt động nông nghiệp xanh. Ngoài ra, vùng đệm còn có chức năng hỗ trợ và thực hiện các hoạt động NCKH và giáo dục, đặc biệt là nghiên cứu PTBV.

Vùng chuyên tiếp: gồm Tp Đà Lạt và các huyện lân cận tiếp giáp với vùng đệm. Chức năng chính là phát triển kinh tế, trong đó du lịch và du lịch sinh thái, gắn kết với du lịch sinh thái tại vùng lõi và vùng đệm. Bên cạnh đó, các hoạt động nông nghiệp (đặc biệt là trồng rau và hoa) và lâm nghiệp (trồng rừng) là các hoạt động chính đảm bảo hiệu quả kinh tế, nâng cao đời sống người dân. Hoạt động bảo tồn và phát triển văn hóa bản địa, đặc biệt là công nghệ Tây Nguyên cũng được thúc đẩy. Vùng chuyên tiếp cũng hỗ trợ thực hiện các dự án PTBV và các hoạt động NCKH, giáo dục, nhất là giáo dục môi trường.

Vùng lõi và vùng đệm của Khu DTSQ chủ yếu nằm ở huyện Lạc Dương với chức năng cơ bản là bảo tồn và hỗ trợ; Tp Đà Lạt và 4 huyện còn lại (Đơn Dương, Đức Trọng, Lâm Hà và Đam Rông) có chức năng chủ yếu là phát triển kinh tế.

1.4. Kế hoạch quản lý 5 năm (2018-2022) Khu DTSQTG Lang Biang

Ban quản lý Khu DTSQTG Lang Biang với sự hỗ trợ của Dự án Quản lý Tài nguyên thiên nhiên bền vững (SNRM) - Hợp phần 3 đã xây dựng Kế hoạch quản lý 5 năm Khu DTSQTG Lang Biang, giai đoạn 2018-2022 được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt tại Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 27/4/2018.



Mục tiêu của Kế hoạch quản lý nhằm thiết lập cơ chế hợp tác liên ngành cho việc bảo vệ, duy trì và phát triển các dịch vụ hệ sinh thái, bảo đảm được phúc lợi cho người dân và phát triển kinh tế, gắn liền với mục tiêu PTBV của địa phương và quốc gia. Kế hoạch cũng nhằm thực hiện trách nhiệm quốc gia trong việc triển khai Chiến lược UNESCO/MAB 2015 – 2025 và Kế hoạch hành động LIMA 2016-2025.

Để đạt được mục tiêu này, 9 chương trình với 35 hoạt động (trong đó có 23 hoạt động ưu tiên) đã được xác định cần được triển khai thực hiện trong Khu DTSQ trong giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022 (Chi tiết tại Phụ lục 1).

1.5. Trách nhiệm các bên liên quan tổ chức thực hiện KHQL 5 năm

Điều 2 Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 27/4/2018 của UBND tỉnh Lâm Đồng quy định trách nhiệm các bên liên quan trong việc tổ chức KHQL 5 năm Khu DTSQTG Lang Biang, cụ thể như sau:

(1). *Các sở ngành liên quan (Nông nghiệp & PTNT, Kế hoạch và ĐT, Tài chính, Tài nguyên & MT, Văn hóa TT & DL, Khoa học và CN, Giáo dục & ĐT, ...):*

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ BQL Khu DTSQ triển khai, thực hiện các chương trình/ kế hoạch hoạt động thuộc Kế hoạch quản lý.

- Lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch quản lý để tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm trong việc quản lý, thực hiện và sử dụng nguồn kinh phí được giao theo quy định hiện hành.

(2). *Vườn quốc gia Bidoup- Núi Bà (Thường trực BQL Khu DTSQ):*

- Chủ trì lập kế hoạch/ dự án trình thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình/ hoạt động được giao thuộc KHQL theo quy định.

- Phối hợp các sở, ngành, địa phương, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các chương trình/ hoạt động liên quan do các sở, ngành, địa phương, đơn vị được giao làm chủ đầu tư trong Khu DTSQ thuộc khung KHQL.

- Hàng năm chủ trì rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình/ hoạt động thuộc KHQL, báo cáo UBND tỉnh.

(3). *UBND các huyện/TP trong Khu DTSQ:*

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, hỗ trợ BQL Khu DTSQ triển khai thực hiện các chương trình/ hoạt động của Khu DTSQ trên địa bàn quản lý.

- Lồng ghép các chương trình/ dự án liên quan do địa phương được giao làm chủ đầu tư vào Kế hoạch quản lý của Khu DTSQ để phối hợp thực hiện.

- Lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao trong KHQL; phối hợp với BQL Khu DTSQ để tổ chức thực hiện các chương trình/ hoạt động trong KHQL.

Để triển khai các hoạt động theo Kế hoạch quản lý 5 năm Khu DTSQ, các địa phương, đơn vị liên quan tiến hành xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm. Kế hoạch hoạt động hàng năm Khu DTSQ tổng hợp các kế hoạch hoạt động hàng năm của 12 đơn vị, địa phương liên quan triển khai tại 6 huyện/TP trong Khu DTSQ phù hợp với 9 chương trình hoạt động của Kế hoạch quản lý 5 năm Khu DTSQ đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt.

II. HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM KHU DTSQ

2.1. Sự cần thiết

Việc xây dựng và phê duyệt Kế hoạch quản lý 5 năm giai đoạn 2018-2022 cho khu DTSQ Lang Biang là một bước đi quan trọng cho việc thực hiện các cam kết quốc tế của tỉnh Lâm Đồng nói riêng và Việt Nam nói chung trong việc tiếp tục phát huy các giá trị sẵn có của khu DTSQ, tham gia có trách nhiệm vào việc góp phần thực hiện Kế hoạch hành động Lima giai đoạn 2016-2025 của mạng lưới các khu DTSQ thế giới cũng như đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững quốc gia.

Để triển khai các chương trình, hoạt động có hiệu quả nhằm đạt mục tiêu Kế hoạch quản lý 5 năm đã đề ra cần có sự tham gia, phối hợp của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thành phố có liên quan, thông qua các hoạt động cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, địa phương. Hàng năm các đơn vị, địa phương liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ và trách nhiệm đã được quy định trong Kế hoạch quản lý 5 năm Khu DTSQTG Lang Biang để lập Kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng đơn vị, địa phương. Trên cơ sở đó, Ban thư ký Khu DTSQTG Lang Biang kiểm tra, bổ sung và tổng hợp thành Kế hoạch hoạt động hàng năm của Khu DTSQ trình BQL Khu DTSQTG Lang Biang để (1) giám sát, đánh giá tiến độ của KHQL 5 năm khu DTSQ, (2) báo cáo UBND tỉnh Lâm Đồng và UB MAB Việt Nam về các hoạt động của khu DTSQ Lang Biang, và (3) đề xuất UBND tỉnh và UB MAB có các hỗ trợ cho các mục tiêu quản lý của khu DTSQ.

2.2. Các tiêu chí chọn lựa hoạt động đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm

Việc cần thiết phải đề ra các tiêu chí chọn lựa các hoạt động để đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm của khu DTSQ vì các lý do sau đây:

- Hàng năm trên địa bàn của khu DTSQ Lang Biang có rất nhiều các hoạt động được thực hiện bởi nhiều các sở, ban ngành, đơn vị, tổ chức, công ty... khác nhau. Nếu đưa các hoạt động của tất cả các tổ chức, đơn vị, công ty này vào kế hoạch hoạt động hàng năm sẽ rất phân tán, mất thời gian cho việc thu thập số liệu và đặc biệt khó khăn cho việc giám sát đánh giá việc thực hiện. Trong khi đó, thực sự các hoạt động có liên quan đến 9 chương trình và 35 hoạt động của kế hoạch quản lý 5 năm giai đoạn 2018-2022 của Khu DTSQ TG Lang Biang chỉ tập trung ở một số sở, đơn vị và UBND của 6 huyện và thành phố nằm trong khu DTSQ;
- Trong số các sở, đơn vị và UBND 6 huyện, thành phố có nhiều hoạt động liên quan, không phải tất cả các hoạt động hàng năm đều phù hợp với 9 chương trình và 35 hoạt động của Kế hoạch quản lý đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt;

Do vậy, các hoạt động thỏa mãn tất cả các tiêu chí sau sẽ được đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm của khu DTSQ TG Lang Biang:

Tiêu chí 1: Các hoạt động của 12 tổ chức, đơn vị sẽ được lựa chọn để đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm của khu DTSQ, bao gồm:

- Sở Nông nghiệp và PTNT Lâm Đồng;
- Sở Văn hóa Thể thao Du lịch Lâm Đồng;
- Sở Tài nguyên Môi trường Lâm Đồng;
- Sở Khoa học Công nghệ Lâm Đồng;
- Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch Lâm Đồng;
- Vườn quốc gia Bidoup-Núi Bà Lâm Đồng;
- UBND thành phố Đà Lạt;
- UBND huyện Lạc Dương;
- UBND huyện Đức Trọng;
- UBND huyện Đơn Dương;
- UBND huyện Lâm Hà;
- UBND huyện Đam Rông.

Tiêu chí 2: Hoạt động phù hợp với 1 trong 35 hoạt động thuộc 9 chương trình của kế hoạch quản lý 5 năm giai đoạn 2018 – 2022 khu DTSQ TG Lang Biang;

Tiêu chí 3: Hoạt động có tính chất cụ thể, đo lường được thông qua mức độ giải ngân nguồn kinh phí hoặc mức độ hoàn thành khối lượng công việc. Các hoạt động có tính chất chung chung thông qua các nghị quyết, chỉ thị chung của các cơ quan có thẩm quyền không đưa vào kế hoạch hoạt động hàng năm vì không thể giám sát, đánh giá được mức độ hoàn thành cụ thể.

2.3. Các bước tiến hành xây dựng kế hoạch hoạt động

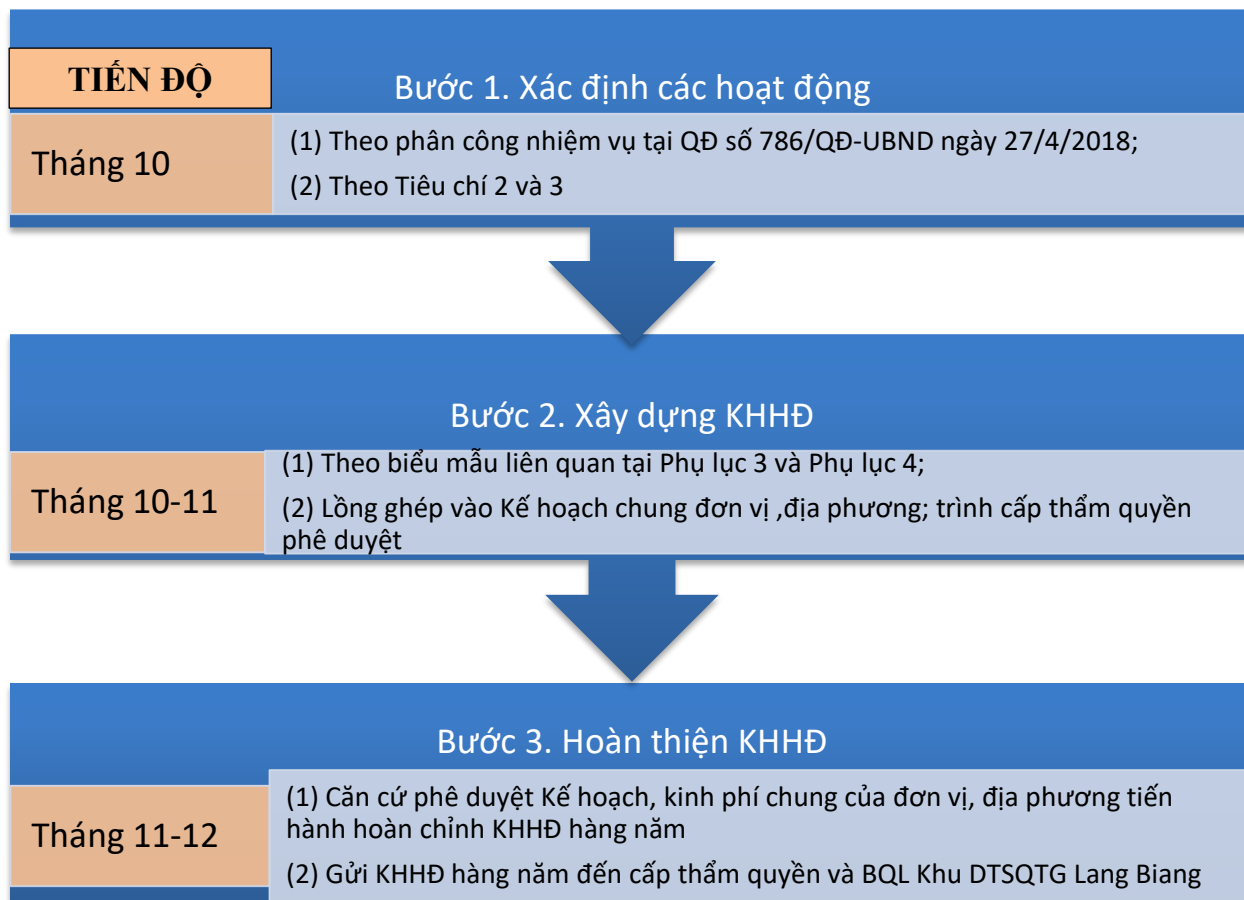
Nhiệm vụ và kế hoạch chuẩn bị cho việc xây dựng KHHĐ hàng năm của khu DTSQ Lang Biang được tiến hành theo các bước sau:

8- BQL Khu DTSQTG Lang Biang gửi KHHĐ hàng năm của Khu DTSQTG Lang Biang để báo cáo UBND tỉnh Lâm Đồng chỉ đạo và 12 đơn vị, địa phương liên quan phối hợp triển khai thực hiện	Tháng 12 đến tháng 01 năm sau
7- Ban thư ký tổng hợp KHHĐ hàng năm của Khu DTSQTG Lang Biang trình BQL khu DTSQ TG Lang Biang xem xét, thống nhất	Tháng 12
6. BQL Khu DTSQTG Lang Biang (Ban thư ký) xem xét và có thể trao đổi với các đơn vị, địa phương để thống nhất KHHĐ hàng năm của các đơn vị, địa phương (nếu có)	Tháng 12
5. Các đơn vị, địa phương gửi KHHĐ hàng năm của mình cho BQL Khu DTSQTG Lang Biang (qua Ban thư ký)	Tháng 12
4- Sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch, kinh phí hàng năm, các đơn vị, địa phương điều chỉnh và hoàn chỉnh KHHĐ hàng năm theo KHQL Khu DTSQTG Lang Biang (lần 2)	Tháng 11-12
3. 12 tổ chức có liên quan xây dựng KHHĐ của mình để tổng hợp thành KHHĐ của khu DTSQ (lần 1)	Tháng 10
2. 12 tổ chức có liên quan rà soát, xác định các hoạt động phù hợp theo các tiêu chí để xây dựng KHHĐ hàng năm của 12 đơn vị, địa phương phù hợp KHQL 5 năm (dự thảo)	Tháng 10
1. UBND tỉnh Lâm Đồng (hoặc BQL Khu DTSQTG Lang Biang) có văn bản đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan (12 đơn vị, địa phương) phối hợp xây dựng KHHĐ hàng năm theo KHQL 5 năm Khu DTSQTG Lang Biang	Tháng 9

2.4. Trách nhiệm của các bên có liên quan

12 đơn vị, địa phương liên quan (theo Tiêu chí 1):

Có trách nhiệm xây dựng KHHĐ hàng năm trong Khu DTSQTG Lang Biang phù hợp với KHQL 5 năm (2018-2022) đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt theo tiến độ thời gian với 3 bước và các nội dung công việc cụ thể theo sơ đồ sau:



Ban Thư ký khu DTSQ Lang Biang

- Trên cơ sở KHHĐ hàng năm của 12 đơn vị, địa phương gửi về, tiến hành rà soát, đối chiếu và trao đổi với các đơn vị, địa phương về các nội dung còn chưa rõ hoặc trùng lặp (nếu có);

- Tổng hợp KHHĐ hàng năm của 12 đơn vị, địa phương thành KHHĐ hàng năm của Khu DTSQTG Lang Biang;

- Trình BQL Khu DTSQTG Lang Biang xem xét và thống nhất.

BQL Khu DTSQTG Lang Biang

- Xem xét KHHĐ Khu DTSQTG Lang Biang hàng năm do Ban thư ký trình và thống nhất;

- Sử dụng KHHĐ hàng năm để (1) giám sát, đánh giá tiến độ của KHQL 5 năm khu DTSQ, (2) báo cáo UBND tỉnh Lâm Đồng và UB MAB Việt Nam về các

hoạt động của khu DTSQ Lang Biang, và (3) đề xuất UBND tỉnh và UB MAB có các hỗ trợ cho các mục tiêu quản lý của khu DTSQ;

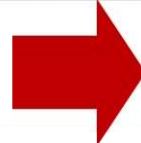
- Gửi KHHĐ hàng năm Khu DTSQTG Lang Biang để báo cáo UBND tỉnh Lâm Đồng chỉ đạo và 12 đơn vị, địa phương liên quan biết để phối hợp thực hiện.

- KHHĐ hàng năm của Sở NN&PTNT
- KHHĐ hàng năm của VQG Bidoup-Núi Bà
- KHHĐ hàng năm của Sở TNMT
- KHHĐ hàng năm của Sở KHCN
- KHHĐ hàng năm của của huyện/Tp.

12 tổ chức



Ban Thư ký
Khu DTSQ



BQL khu DTSQ



III. HƯỚNG DẪN GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KHHĐ

Việc giám sát và đánh giá việc thực hiện KHHĐ hàng năm của khu DTSQ được thực hiện chủ yếu bởi 12 sở, đơn vị cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố có liên quan. Thêm vào đó, Ban thư ký khu DTSQ chịu trách nhiệm cho việc điều phối các hoạt động về thu thập các dữ liệu và tổng hợp thành Báo cáo giám sát, đánh giá và báo cáo cho UBND tỉnh Lâm đồng và UB MAB Việt Nam.

Quá trình giám sát đánh giá việc thực hiện KHHĐ hàng năm của khu DTSQ Lang Biang được thực hiện theo các bước sau:

Hoạt động	Tổ chức chịu trách nhiệm	Thời gian hoàn thành
1. KHHĐ hàng năm được hoàn thành và được gửi cho UBND tỉnh Lâm đồng để có các hướng dẫn cho 12 tổ chức có liên quan phối hợp thực hiện (Bước 8 của xây dựng KHHĐ)	BQL khu DTSQ	Tháng 1
2. Tổ chức cuộc họp với đại diện của 12 tổ chức có liên quan để giới thiệu KHHĐ, phân công trách nhiệm và xác định khung thời gian cho việc giám sát, đánh giá KHHĐ cũng như các hoạt động cần có sự phối hợp giữa các đơn vị, tổ chức trong quá trình thực hiện để đạt hiệu quả cao hơn	BQL khu DTSQ	Nửa đầu tháng 3
3. Thực hiện các hoạt động của KHHĐ của 12 tổ chức có liên quan, tổ chức cuộc họp 6 tháng với các thành viên của 12 tổ chức có liên quan về tiến độ của việc thực hiện các hoạt động	12 tổ chức có liên quan, Ban thư ký	Tháng 6
4. Thu thập dữ liệu, ước tính kết quả việc thực hiện các hoạt động trong năm (tỉ lệ giải ngân, tỉ lệ hoàn thành hoạt động), các đề xuất, kiến nghị (nếu có), gửi dữ liệu cho BQL khu DTSQ (thông qua ban thư ký); Biểu thu thập thông tin: Xem Phụ lục 5	12 tổ chức có liên quan	Nửa đầu tháng 11
5. Tổng hợp dữ liệu để hình thành Báo cáo Giám sát, Đánh giá việc thực hiện KHHĐ khu DTSQ Lang Biang, bao gồm tỉ lệ giải ngân, tỉ lệ hoàn thành hoạt động, các phân tích, đề xuất, kiến nghị đến UBND tỉnh Lâm Đồng và UB MAB Việt Nam	Ban thư ký khu DTSQ	Tuần thứ 3 của tháng 11
6. Tổ chức cuộc họp hàng năm với đại diện của 12 tổ chức có liên quan về bản thảo Báo cáo Giám sát Đánh giá; Sửa chữa Báo cáo và gửi cho BQL khu DTSQ xem xét, thống nhất	Ban thư ký khu DTSQ	Tuần cuối của tháng 11
7. Trình bày Báo cáo Giám sát, Đánh giá tại cuộc họp hàng năm của BQL khu DTSQ Lang Biang	BQL khu DTSQ	Tháng 12

IV. KẾT LUẬN

Việc xây dựng cẩm nang hướng dẫn nhằm đề ra một qui trình tiến hành thực hiện việc xây dựng và giám sát, đánh giá kế hoạch hành động hàng năm của khu DTSQ TG Lang Biang. Cẩm nang sẽ giúp cho việc thu thập thông tin được tập trung hơn và phù hợp hơn với tính chất quản lý và định hướng phát triển của một khu DTSQ thế giới đồng thời xác định rõ vai trò trách nhiệm của các bên có liên quan trong quá trình xây dựng và giám sát đánh giá hiệu quả việc thực hiện các hoạt động của một kế hoạch hoạt động hàng năm của khu sinh quyển.

Bởi vì việc quản lý một khu DTSQ cần một cơ chế hợp tác liên ngành và đa lĩnh vực, do vậy sự tham gia tích cực của các sở, đơn vị và UBND các huyện, thành phố trong khu DTSQ vào quá trình xây dựng và đánh giá hiệu quả thực hiện kế hoạch hành động hàng năm là hết sức quan trọng. Điều này sẽ đóng góp một cách có hiệu quả vào hoàn thành mục tiêu quản lý của khu DTSQ là đảm bảo sự phát triển bền vững và hài hòa giữa con người và thiên nhiên trong một khu DTSQ

Phụ lục 1. Các chương trình/ hoạt động của khu DTSQTG Lang Biang giai đoạn 2018-2022

Stt	Tên Chương trình/ Hoạt động	Hoạt động ưu tiên
1.	Chương trình bảo tồn tài nguyên thiên nhiên	
1.1	<i>Bảo vệ tài nguyên rừng (Bao gồm chi trả dịch vụ MTR)</i>	X
1.2	<i>Phòng cháy, chữa cháy rừng</i>	
1.3	<i>Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững khu DTSQ</i>	X
1.4	<i>Bảo tồn đa dạng sinh học</i>	
1.5	<i>Xây dựng vườn thực vật, động vật</i>	X
1.6	<i>Xây dựng mô hình QLHT trong quản lý TNTN</i>	X
2.	Chương trình bảo tồn các giá trị văn hóa	
2.1	<i>Đề xuất cơ chế kết hợp giữa bảo tồn TN và bảo tồn văn hóa</i>	X
2.2	<i>Bảo tồn tri thức bản địa và các lễ hội truyền thống</i>	
2.3	<i>Bảo tồn văn hóa công chiêng</i>	
2.4	<i>Khôi phục nghề truyền thống</i>	
2.5	<i>Xây dựng Bảo tàng thiên nhiên Tây nguyên</i>	
3.	Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế thân thiện với môi trường	
3.1	<i>Xây dựng và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu khu DTSQ</i>	X
3.2	<i>Thúc đẩy sự hợp tác công tư trong khu DTSQ</i>	X
3.3	<i>Tăng trưởng xanh, đô thị xanh và làng sinh thái trong khu DTSQ</i>	
3.4	<i>Xây dựng một số mô hình sinh kế bền vững</i>	X
4.	Chương trình phát triển du lịch có trách nhiệm	

4.1	<i>Xây dựng chiến lược xúc tiến, quảng bá du lịch</i>	X
4.2	<i>Xây dựng các mô hình du lịch nông nghiệp</i>	X
4.3	<i>Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng</i>	X
5.	Chương trình giảm thiểu ô nhiễm môi trường	
5.1	<i>Giám sát và đánh giá chất lượng môi trường</i>	
5.2	<i>Quản lý chất thải rắn, nước thải</i>	
5.3	<i>Phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn</i>	
5.4	<i>Mô hình quản lý chất thải (eco toilet, biogas, compost)</i>	
6.	Chương trình truyền thông và giáo dục môi trường	
6.1	<i>Xây dựng chiến lược truyền thông về các giá trị của Khu DTSQ</i>	X
6.2	<i>Xây dựng và vận hành Website, mạng xã hội của khu DTSQ</i>	X
6.3	<i>Giáo dục môi trường</i>	X
7.	Chương trình nghiên cứu khoa học	
7.1	<i>Xây dựng/ đề xuất các đề tài NCKH</i>	X
7.2	<i>Phối hợp thực hiện các đề tài NCKH</i>	X
7.3	<i>Ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ</i>	X
8.	Chương trình Giám sát & Đánh giá	
8.1	<i>Giám sát việc thực hiện kế hoạch quản lý 05 năm khu DTSQ</i>	X
8.2	<i>Giám sát Đa dạng sinh học</i>	X
8.3	<i>Đánh giá theo yêu cầu của khu DTSQ</i>	
8.4	<i>Xây dựng dự án đầu tư mở rộng khu DTSQ</i>	X
9.	Chương trình hợp tác quốc tế	
9.1	<i>Hợp tác với MAB/UNESCO</i>	X

9.2	<i>Hợp tác với mạng lưới các khu DTSQ</i>	X
9.3	<i>Hợp tác quốc tế NCKH trong khu DTSQ</i>	X

Phụ lục 2. Phân công trách nhiệm các đơn vị, địa phương liên quan

BIỂU TỔNG HỢP PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH/HOẠT ĐỘNG CỦA KẾ HOẠCH 05 NĂM (2018 - 2022) QUẢN LÝ KHU DTSQ THẾ GIỚI LANG BIANG



(Kèm theo Quyết định số 486 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

Stt	Tên chương trình/hoạt động của kế hoạch quản lý trong phạm vi Khu DTSQ	Tổ chức thực hiện	
		<i>Cơ quan/đơn vị chủ trì</i>	<i>Cơ quan/đơn vị phối hợp</i>
1	Chương trình bảo tồn tài nguyên thiên nhiên		
1.1	Bảo vệ tài nguyên rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện/thành phố; các chủ rừng	Các bên liên quan
1.2	Phòng cháy, chữa cháy rừng	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện/thành phố; UBND cấp xã; các chủ rừng; cộng đồng dân cư	Các bên liên quan
1.3	Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang (Khu DTSQ)	Ban quản lý Khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang (Ban quản lý Khu DTSQ)	Các bên liên quan
1.4	Bảo tồn đa dạng sinh học	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và PTNT; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà; cộng đồng dân cư	Các bên liên quan
1.5	Xây dựng vườn thực vật, động vật	Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà	Ban quản lý Khu DTSQ và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan
1.6	Xây dựng mô hình quản lý hợp tác trong quản lý tài nguyên thiên nhiên	Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà; Ban quản lý Khu DTSQ	Các bên liên quan
2	Chương trình bảo tồn giá trị văn hóa		
2.1	Đề xuất cơ chế kết hợp giữa bảo tồn tự nhiên và bảo tồn văn hóa	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Ban quản lý Khu DTSQ	Các bên liên quan
2.2	Bảo tồn tri thức bản địa và các lễ hội truyền thống	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; UBND các huyện/thành phố	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
2.3	Bảo tồn văn hóa công chiêng	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; UBND các huyện/thành phố	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
2.4	Khôi phục nghề truyền thống	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; UBND các huyện/thành phố	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
2.5	Xây dựng bảo tàng thiên nhiên Tây Nguyên	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
3	Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế thân thiện với môi trường Page 1		

Stt	Tên chương trình/hoạt động của kế hoạch quản lý trong phạm vi Khu DTSQ	Tổ chức thực hiện	
		Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp
3.1	Chi trả dịch vụ môi trường rừng thuộc lưu vực trong phạm vi Khu DTSQ	Sở Nông nghiệp và PTNT; các đơn vị chủ rừng	Các bên liên quan
3.2	Xây dựng và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu Khu DTSQ	Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà và Ban quản lý Khu DTSQ	Các bên liên quan
3.3	Thúc đẩy sự hợp tác công tư trong Khu DTSQ	Các sở, ban, ngành; Trung tâm xúc tiến đầu tư và du lịch tỉnh; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
3.4	Tăng trưởng xanh, đô thị xanh và làng sinh thái thuộc phạm vi Khu DTSQ	UBND các huyện liên quan trong phạm vi Khu DTSQ và thành phố Đà Lạt	Các bên liên quan
3.5	Xây dựng một số mô hình sinh kế bền vững	Ban quản lý Khu DTSQ; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà; UBND các huyện/thành phố	Các bên liên quan
4	Chương trình phát triển du lịch		
4.1	Xây dựng chiến lược xúc tiến, quảng bá du lịch	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Trung tâm xúc tiến đầu tư và du lịch tỉnh	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
4.2	Xây dựng các mô hình du lịch nông nghiệp	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; UBND các huyện/thành phố Đà Lạt	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
4.3	Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; UBND các huyện/thành phố Đà Lạt; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà; doanh nghiệp	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
5	Chương trình giảm thiểu ô nhiễm môi trường		
5.1	Giám sát và đánh giá chất lượng môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
5.2	Quản lý chất thải (chất thải rắn, nước thải)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
5.3	Phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn (3Rs)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
5.4	Mô hình quản lý chất thải (eco-toilets, bioga, compost,...)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ban quản lý Khu DTSQ và các bên liên quan
6	Chương trình truyền thông và giáo dục môi trường		
6.1	Xây dựng chiến lược truyền thông về các giá trị của Khu DTSQ	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch; Ban quản lý Khu DTSQ	Các bên liên quan

Stt	Tên chương trình/hoạt động của kế hoạch quản lý trong phạm vi Khu DTSQ	Tổ chức thực hiện	
		Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp
6.2	Xây dựng và vận hành website, mạng xã hội của Khu DTSQ	Ban quản lý Khu DTSQ	Các bên liên quan
6.3	Giáo dục môi trường	Ban quản lý Khu DTSQ; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà; Sở Tài nguyên và Môi trường	Các bên liên quan
7	Chương trình nghiên cứu khoa học		
7.1	Xây dựng/đề xuất các đề tài nghiên cứu khoa học	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan nghiên cứu khoa học; Ban quản lý Khu DTSQ; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà	Các bên liên quan
7.2	Phối hợp thực hiện các đề tài/công trình nghiên cứu khoa học	Các cơ quan nghiên cứu khoa học; Ban quản lý Khu DTSQ;	Các bên liên quan
7.3	Ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ; Ban quản lý Khu DTSQ; các cơ quan nghiên cứu khoa học	Các bên liên quan
8	Chương trình giám sát và đánh giá		
8.1	Giám sát việc thực hiện kế hoạch quản lý 05 năm Khu DTSQ	Ban quản lý Khu DTSQ; các sở, ban, ngành; UBND các huyện/thành phố	Các bên liên quan
8.2	Giám sát đa dạng sinh học	Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và PTNT; Ban quản lý Khu DTSQ; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà	Các bên liên quan
8.3	Đánh giá theo yêu cầu của các Khu DTSQ	Ban quản lý Khu DTSQ; Vườn quốc gia Bidoup - Núi Bà;	Các bên liên quan
8.4	Xây dựng dự án đầu tư mở rộng Khu DTSQ	Ban quản lý Khu DTSQ;	Các bên liên quan
9	Chương trình hợp tác quốc tế		
9.1	Hợp tác với MAB/UNESCO.	Ban quản lý Khu DTSQ;	Các bên liên quan
9.2	Hợp tác với mạng lưới các Khu DTSQ	Ban quản lý Khu DTSQ;	Các bên liên quan
9.3	Hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học trong Khu DTSQ	Ban quản lý Khu DTSQ; các cơ quan nghiên cứu khoa học	Các bên liên quan

Ghi chú: Các chương trình/hoạt động nêu trên được tổ chức, thực hiện trong phạm vi Khu dự trữ sinh quyển thế giới Lang Biang

PHỤ LỤC 3. MẪU KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM (CÁC ĐƠN VỊ CẤP TỈNH)

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /KHHĐ-S....

Lâm Đồng, ngày tháng năm 20...

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 20...

(Theo Kế hoạch quản lý 5 năm (2018-2022) Khu DTSQTD Lang Biang)

Kính gửi: -
- BQL Khu DTSQTD Lang Biang

Stt	Chương trình	Hoạt động năm 20..			
		Hoạt động/ DA (Tên của HD/DA, các nội dung thực hiện năm 20..)	Kinh phí năm 20../ tổng kinh phí (triệu đồng)	Nguồn kinh phí (TW, địa phương, ODA,...)	Ghi chú
1.	Bảo tồn TNTN				
1.1	<i>Bảo vệ tài nguyên rừng (bao gồm chi trả DVMTR)</i>				
1.2	<i>PCCCR</i>				
1.4	<i>Bảo tồn ĐDSH</i>				
2.	Bảo tồn các giá trị VH				
2.1	<i>Đề xuất cơ chế kết hợp giữa bảo tồn TN và bảo tồn văn hóa</i>				
2.2	<i>Bảo tồn tri thức bản địa và các lễ hội truyền thống</i>				
2.3	<i>Bảo tồn văn hóa công chiêng</i>				

2.4	Khôi phục nghề thủ công				
2.5	Xây dựng bảo tàng thiên nhiên TN				
3.	Hỗ trợ phát triển KT thân thiện với MT				
3.1	Xây dựng và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu Khu DTSQ				
3.2	Thúc đẩy hợp tác công tư trong Khu DTSQ				
4.	Phát triển du lịch				
4.1	Xây dựng chiến lược xúc tiến, quảng bá du lịch				
4.2	Xây dựng các mô hình du lịch nông nghiệp				
4.3	Xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng				
5.	Giảm thiểu ô nhiễm MT				
5.1	Giám sát và đánh giá chất lượng môi trường				
5.4	Mô hình quản lý chất thải (eco toilet, biogas, compost)				
6.	Truyền thông và giáo dục MT				
6.1	Xây dựng chiến lược truyền thông về các giá trị của Khu DTSQ				* Sở VH-TT & DL
6.2	Giáo dục môi trường				
7.	Nghiên cứu KH				
7.1	Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học				
7.2	Phối hợp thực hiện các đề				

	<i>tài NCKH</i>				
8.	Chương trình Giám sát & Đánh giá				
8.1	<i>Giám sát việc thực hiện KHQL Khu DTSQ</i>				
8.2	<i>Giám sát ĐDSH</i>				
9.	Chương trình HTQT				
9.1	<i>HTQT nghiên cứu khoa học trong Khu DTSQ</i>				

Các đề xuất/ kiến nghị:

.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT,.....

GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC 4. MẪU KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM (CÁC ĐỊA PHƯƠNG)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN/TP.....**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số...../KHHD-UBND

.....,ngày.....tháng.....năm 20...

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 20...

(Theo Kế hoạch quản lý 5 năm (2018-2022) Khu DTSQTD Lang Biang)

Kính gửi: -
- BQL Khu DTSQTD Lang Biang

Stt	Chương trình	Hoạt động năm 20....			
		Hoạt động/ DA (Tên của HĐ/DA, các nội dung thực hiện năm 20...)	Kinh phí năm 20.../ tổng kinh phí (triệu đồng)	Nguồn kinh phí (TW, tỉnh, địa phương,...)	Ghi chú
1.	Bảo tồn TNTN				
1.1	<i>Bảo vệ tài nguyên rừng (bao gồm chi trả DVMTR)</i>				
1.2	<i>PCCCR</i>				
2.	Bảo tồn các giá trị VH				
2.1	<i>Đề xuất cơ chế kết hợp giữa bảo tồn TN và bảo tồn văn hóa</i>				
2.2	<i>Bảo tồn tri thức bản địa và các lễ hội truyền thống</i>				
2.3	<i>Bảo tồn văn hóa công chiêng</i>				
2.4	<i>Khôi phục nghề thủ công</i>				

3.	Hỗ trợ phát triển KT thân thiện với MT				
3.1	Tăng trưởng xanh, đô thị xanh và làng sinh thái trong Khu DTSQ				
3.2	Xây dựng một số mô hình sinh kế bền vững				
4.	Phát triển du lịch				
4.1	Xây dựng các mô hình du lịch nông nghiệp				
4.2	Xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng				
8.	Giám sát & Đánh giá				
8.1	Giám sát việc thực hiện KHQL Khu DTSQ				
Tổng cộng					

Các đề xuất/ kiến nghị:

.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC 5. MẪU KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HÀNG NĂM

SỞ/UBND HUYỆN/TP.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số...../

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....,ngày.....tháng.....năm 20...

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 20...

(Theo Kế hoạch quản lý 5 năm (2018-2022) Khu DTSQTD Lang Biang)

Kính gửi: -

- BQL Khu DTSQTG Lang Biang

Stt	Chương trình hoạt động của Khu DTSQ theo KHQL đã được phê duyệt	Kinh phí năm (ngàn đồng)	% kinh phí giải ngân năm ... (ước tính)	Kinh phí giải ngân năm 2018 (ước tính)	% hoạt động hoàn thành (đối với các hoạt động không có kinh phí)
1	2	3	4	5 (3 x 4)	6
1.	Chương trình bảo tồn tài nguyên thiên nhiên				
1.1	<i>Bảo vệ tài nguyên rừng (bao gồm chi trả dịch vụ MTR)</i>				
1.2	<i>Phòng cháy, chữa cháy rừng</i>				
1.3	<i>Quy hoạch và bảo tồn bền vững khu DTSQ</i>				
1.4	<i>Bảo tồn đa dạng sinh học</i>				
1.5	<i>Xây dựng vườn động, thực vật</i>				
1.6	<i>Xây dựng mô hình QLHT</i>				

	<i>trong quản lý TNTN</i>				
2.	Chương trình bảo tồn các giá trị văn hóa				
2.1	<i>Bảo tồn văn hóa truyền thống và kiến thức bản địa</i>				
2.2	<i>Bảo tồn, quảng bá các lễ hội truyền thống (hoa, trà)</i>				
2.3	<i>Bảo tồn văn hóa công chiêng</i>				
2.4	<i>Khôi phục các nghề thủ công truyền thống</i>				
2.5	<i>Xây dựng Bảo tàng văn hóa tự nhiên vùng Tây nguyên</i>				
3.	Chương trình hỗ trợ phát triển KT thân thiện với MT				
3.1	<i>Xây dựng và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu khu DTSQ</i>				
3.2	<i>Thúc đẩy hợp tác công tư trong khu DTSQ</i>				
3.3	<i>Tăng trưởng xanh, đô thị xanh và làng sinh thái trong khu DTSQ</i>				
3.4	<i>Xây dựng một số mô hình sinh kế bền vững</i>				
4.	Chương trình phát triển du lịch có trách nhiệm				
4.1	<i>Xây dựng chiến lược xúc tiến, quảng bá du lịch</i>				

4.2	<i>Xây dựng các mô hình du lịch nông nghiệp</i>				
4.3	<i>Xây dựng các mô hình du lịch cộng đồng</i>				
5.	Chương trình giảm thiểu ô nhiễm môi trường				
5.1	<i>Giám sát và đánh giá chất lượng môi trường</i>				
5.2	<i>Quản lý chất thải rắn. nước thải</i>				
5.3	<i>Phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn</i>				
5.4	<i>Mô hình quản lý chất thải (eco toilet. biogas. compost)</i>				
6.	Chương trình truyền thông và giáo dục môi trường				
6.1	<i>Xây dựng chiến lược truyền thông về các giá trị của Khu DTSQ</i>				
6.2	<i>Xây dựng và vận hành Website và mạng xã hội khu DTSQ</i>				
6.3	<i>Giáo dục môi trường</i>				
7.	Chương trình nghiên cứu khoa học				
7.1	<i>Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học</i>				
7.2	<i>Phối hợp thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học</i>				

7.3	<i>Ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ</i>				
8.	Chương trình tổ chức hoạt động và Giám sát & Đánh giá				
8.1	<i>Giám sát việc thực hiện kế hoạch quản lý khu DTSQ</i>				
8.2	<i>Giám sát Đa dạng sinh học</i>				
8.3	<i>Xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm cho khu DTSQ</i>				
8.4	<i>Kế hoạch mở rộng khu DTSQ</i>				
9.	Chương trình hợp tác quốc tế				
9.1	<i>Hợp tác quốc tế nghiên cứu khoa học trong khu DTSQ</i>				
9.2	<i>Hợp tác với MAB/UNESCO</i>				
9.3	<i>Hợp tác với mạng lưới các khu DTSQ</i>				
Tổng kinh phí					

Các đề xuất, kiến nghị:

- 1.
- 2.